

BẢN TIN PHÁP CHẾ

TỪ 03/07/2020 ĐẾN 10/07/2020



NỘI DUNG CHÍNH:

Cung cấp các văn bản quy phạm pháp luật với nội dung tóm tắt, được ban hành trong giai đoạn từ 03/07/2020 đến 10/07/2020 liên quan đến các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty.

I- ĐIỆN LỰC

Thông tư 16/2020/TT-BCT của Bộ Công Thương về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 44/2015/TT-BCT ngày 09/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án, Biểu giá chi phí tránh được và Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện sinh khối.

Bắt buộc sử dụng Hợp đồng mua bán điện mẫu cho dự án điện sinh khối nổi lưới.

Ngày 07/7/2020, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 16/2020/TT-BCT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 44/2015/TT-BCT ngày 09/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về phát triển dự án, Biểu giá chi phí tránh được và Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện sinh khối.

Theo đó, giá bán điện áp dụng cho các dự án điện sinh khối nổi lưới được thực hiện theo Quyết định số 08/2020/QĐ-TTg ngày 05/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 24/2014/QĐ-TTg ngày 24/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện sinh khối tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, việc sử dụng Hợp đồng mua bán điện mẫu cho các dự án điện sinh khối nổi lưới là bắt buộc trong mua bán điện giữa Bên bán điện và Bên mua điện. Trước đây, việc sử dụng Hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện sinh khối là bắt buộc trong mua bán điện giữa dự án điện sinh khối nổi lưới và Bên mua điện.

Ngoài ra, Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo có trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Thông tư này; Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan xem xét và đề xuất Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư.

- Ngày ban hành: 07/07/2020

- Ngày hiệu lực: 20/08/2020

Xem chi tiết văn bản tại: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thuong-mai/Thong-tu-16-2020-TT-BCT-sua-doi-44-2015-TT-BCT-Bieu-gia-chi-phi-tranh-duoc-Hop-dong-mua-ban-dien-mau-446923.aspx?tab=2>

II- DOANH NGHIỆP

Luật Doanh nghiệp sửa đổi.

Luật Doanh nghiệp sửa đổi đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/6/2020. Dưới đây là tổng hợp 05 thay đổi quan trọng của Luật này từ ngày 01/01/2021.

1. Không phải thông báo mẫu dấu trước khi dùng

Hiện nay, trước khi sử dụng, doanh nghiệp có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp (theo khoản 2 Điều 44 Luật Doanh nghiệp năm 2014). Còn Luật Doanh nghiệp mới không quy định doanh nghiệp phải thông báo mẫu dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh.

Theo đó, Luật này quy định dấu bao gồm dấu được làm tại các cơ sở khắc dấu hoặc dưới hình thức chữ ký số theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và chữ ký số.

Doanh nghiệp được quyết định loại dấu; quyết định số lượng, hình thức và nội dung dấu của doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị khác của doanh nghiệp.

2. Sẽ ban hành Luật riêng cho 50 triệu hộ kinh doanh

Theo tìm hiểu, hiện có khoảng 05 triệu hộ kinh doanh nhiều gấp 05 - 06 lần số doanh nghiệp. Bản chất hoạt động, cách thức và quy mô của hộ kinh doanh rất khác so với doanh nghiệp, theo đó, không đưa hộ kinh doanh vào đối tượng áp dụng của Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020 mà sẽ ban hành một Luật riêng để điều chỉnh về đối tượng này.

Đồng thời, trong thời gian chờ đợi Luật, Chính phủ sẽ hướng dẫn đăng ký và hoạt động đối với hộ kinh doanh.

3. Thêm đối tượng bị cấm thành lập doanh nghiệp

Bên cạnh 6 nhóm tổ chức, cá nhân không có quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp tại Việt Nam, Luật Doanh nghiệp sửa đổi còn bổ sung thêm 01 nhóm đối tượng khác không được thành lập và quản lý doanh nghiệp: Tổ chức là pháp nhân thương mại bị cấm kinh doanh, cấm hoạt động trong một số lĩnh vực nhất định theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, từ ngày 01/01/2021 sẽ có 07 nhóm đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp.

4. Thay đổi tỷ lệ vốn trong doanh nghiệp Nhà nước

Doanh nghiệp Nhà nước bao gồm các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thay vì 100% vốn điều lệ như hiện nay.

Cụ thể, Điều 88 Luật Doanh nghiệp sửa đổi khái niệm doanh nghiệp Nhà nước theo nguyên tắc phân chia các loại doanh nghiệp có sở hữu Nhà nước theo mức độ sở hữu khác nhau:

Doanh nghiệp nhà nước được tổ chức quản lý dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, bao gồm:

- Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên, trừ doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Trong đó, doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ gồm:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ là công ty mẹ của tập đoàn kinh tế nhà nước, công ty mẹ của tổng công ty nhà nước, công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con;

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty độc lập do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết gồm:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là công ty mẹ tập đoàn kinh tế, tổng công ty hoặc trong nhóm công ty mẹ - công ty con.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty cổ phần là công ty độc lập do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

5. Bỏ quy định về thời hạn sở hữu cổ phần phổ thông

Luật Doanh nghiệp sửa đổi năm 2020 đã bỏ quy định cổ đông hoặc nhóm cổ đông phải sở hữu cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất 06 tháng tại khoản 2 Điều 114 Luật hiện hành để bảo đảm việc thực hiện các quyền của cổ đông không làm ảnh hưởng đến việc điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường của doanh nghiệp.

Theo đó, cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% (thay vì 10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty có các quyền sau đây:

- Xem xét và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty;

- Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong một số trường hợp;

- Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của công ty khi xét thấy cần thiết;

- Các quyền khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều lệ công ty.

- Ngày thông qua Luật: 17/06/2020

- Ngày hiệu lực: 01/01/2021

Xem chi tiết văn bản tại: Chưa công bố chính thức.

Luật Đầu tư (sửa đổi).

Luật Đầu tư sửa đổi đã được thông qua tại kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XIV ngày 17/6/2020.

Sau đây là những điểm mới của Luật Đầu tư (sửa đổi):

1. Về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện:

- Tiếp tục cắt giảm 22 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhằm góp phần xóa bỏ rào cản trong hoạt động kinh doanh; bảo đảm quyền tự do kinh doanh của người dân, doanh nghiệp trong những ngành, nghề mà luật không cấm.

2. Về ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:

Luật đã sửa đổi, bổ sung các ngành, nghề ưu đãi đầu tư nhằm bảo đảm thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc, chất lượng, cụ thể là:

- Bổ sung một số ngành, nghề ưu đãi đầu tư (như hoạt động đổi mới sáng tạo; sản xuất hàng hóa hoặc cung cấp dịch vụ tham gia chuỗi giá trị, cụm liên kết ngành).

- Bổ sung quy định về nguyên tắc, điều kiện áp dụng chính sách ưu đãi đầu tư để bảo đảm hiệu quả, chất lượng của việc thực hiện chính sách này (như: áp dụng ưu đãi có thời hạn, theo kết quả thực hiện dự án; nhà đầu tư phải bảo đảm đáp ứng điều kiện ưu đãi trong thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của pháp luật).

- Bổ sung quy định cho phép Thủ tướng Chính phủ áp dụng ưu đãi đặc biệt để tạo cơ chế, chính sách đủ sức hấp dẫn, kịp thời thu hút dòng vốn FDI đang dịch chuyển nhanh chóng trong bối cảnh hiện nay (cho phép áp dụng ưu đãi tối đa thêm 50% so với mức cao nhất theo quy định của Luật hiện hành).

3. Về bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật:

- Luật này đã góp phần khắc phục những bất cập đang là điểm nghẽn đối với môi trường kinh doanh do sự trùng lặp, chồng chéo hoặc thiếu rõ ràng giữa các luật liên quan đến đầu tư, kinh doanh. Theo đó, Luật đã sửa đổi 10 nhóm quy định để bảo đảm tính thống nhất với các Luật liên quan, đồng thời sửa đổi 05 Luật có liên quan để đồng bộ với quy định của Luật Đầu tư, gồm Luật Nhà ở, Luật Xây dựng, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật Điện ảnh).

- Luật đã làm rõ nguyên tắc, điều kiện áp dụng từng hình thức lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất, gồm: (i) đấu giá quyền sử dụng đất; (ii) đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư; (iii) chấp thuận nhà đầu tư, chủ trương đầu tư theo Luật Đầu tư.

4. Về cải cách thủ tục đầu tư

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, bãi bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết (như thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với một số dự án đầu tư của cá nhân, hộ gia đình, bãi bỏ quy định Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án có quy mô vốn từ 5.000 tỷ đồng).

- Tăng cường phân cấp cho UBND cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư (như dự án sân gôn).

- Cải cách, đơn giản hóa các thủ tục triển khai dự án đầu tư, mở rộng quyền tự chủ của nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án (như quyền chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển nhượng dự án...).

5. Về quản lý nhà nước và bảo đảm an ninh, quốc phòng

Luật đã hoàn thiện, bổ sung các công cụ cần thiết nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đầu tư, bảo đảm an ninh quốc phòng theo hướng:

- Xem xét các điều kiện an ninh, quốc phòng trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài đầu tư theo hình thức thành lập doanh nghiệp, góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp tại các doanh nghiệp ở đảo, xã, phường, thị trấn biên giới, ven biển hoặc các khu vực nhạy cảm về an ninh, quốc phòng.

- Bổ sung quy định về giám định vốn đầu tư trong trường hợp cần thiết để xác định căn cứ tính thuế, góp phần hạn chế tình trạng chuyển giá, trốn thuế.

- Bổ sung quy định không gia hạn thực hiện dự án đầu tư đối với các dự án sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên và dự án có điều kiện chuyển giao không bồi hoàn.

- Bổ sung quy định về chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư thực hiện hoạt động đầu tư trên cơ sở giao dịch giả tạo về vốn nhằm tạo cơ sở pháp lý để xử lý các trường hợp đầu tư chui, đầu tư núp bóng.

- Ngày thông qua Luật: 17/06/2020

- Ngày hiệu lực: 01/01/2021

Xem chi tiết văn bản tại: Chưa công bố chính thức.

Quyết định 912/QĐ-BXD của Bộ Xây dựng về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng.

Đơn giản hóa 07 TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng.

Ngày 09/7/2020, Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định 912/QĐ-BXD về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

Theo đó, thông qua phương án đơn giản hóa đối với 07 thủ tục hành chính bao gồm: Thủ tục cấp giấy phép xây dựng, điều chỉnh, gia hạn và cấp lại giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt; Thủ tục thẩm định thiết kế triển khai sau thiết kế cơ sở và thủ tục cấp giấy phép xây dựng công trình; Thủ tục cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu Nhà nước; Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu Nhà nước;...

Cụ thể, đối với thủ tục cho thuê, cho mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu Nhà nước, kiến nghị giảm số lượng hồ sơ phải nộp từ 02 bộ xuống còn 01 bộ với lý do tiết kiệm chi phí photo cũng như thời gian điền thông tin vào mẫu đơn. Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa là 13.375.040 đồng/năm; Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa là 6.715/218 đồng/năm.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

- Ngày ban hành: 09/07/2020

- Ngày hiệu lực: 09/07/2020

Xem chi tiết văn bản tại: [https://luatvietnam.vn/hanh-chinh/quyet-dinh-912-
qd-bxd-bo-xay-dung-186364-d1.html#noidung](https://luatvietnam.vn/hanh-chinh/quyet-dinh-912-qd-bxd-bo-xay-dung-186364-d1.html#noidung)